TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU ĐỨC
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày: 22-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Thăng.

2. Ông Bùi Huy Xuân.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 82/2018/HS-ST ngày 19-12-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh B (tên gọi khác: Q), sinh năm 1991; hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 1/12; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1950; con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1959; vợ: Lê Thị Phương N, sinh năm: 1993; bị cáo có 01 người con sinh năm 2015; tiền sự: Không; tiền án: Bị cáo có 01 tiền án.

- Ngày 04/3/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; đã chấp hành xong hình phạt ngày 21/01/2017.

Nhân thân:

- Ngày 19/3/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Ngày 01/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 16/10/2018. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. (có mặt).

Bị hại: Ông Võ Văn Hi, sinh năm 1981.

HKTT: Ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1993.

HKTT: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Mỹ H, sinh năm: 2000.

HKTT: Ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Bà Lê Thị Phương N, sinh năm: 1993.

HKTT: Ấp Đ, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

(Bà N có mặt; ông T, ông H vắng mặt, ông Hi có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2018, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Hữu T rủ Nguyễn Mỹ H đi vào xã Suối Rao chích cá. B điều khiển xe mô tô biển số 72F1-0125 chở theo H và T ngồi phía sau. Trên đường đi cả ba phát hiện rẫy của anh Võ Văn Hi ở ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu không có người trông coi nên đã cùng rủ nhau vào hái trộm bưởi da xanh để ăn. B trèo lên cây bẻ bưởi rồi quăng xuống cho H 03 trái, T 03 trái rồi bản thân B bẻ thêm 02 trái nữa rồi leo xuống, sau đó cả ba bỏ 08 trái bưởi vào giỏ treo trên xe mô tô 72F1-0125 rồi di chuyển về hướng xã Suối Rao. Trên đường đi, cả ba đã dừng lại mua nước của ông Nguyễn Ngọc N (sinh năm: 1950; trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) để uống và cho ông N 01 trái bưởi. Khi cả ba đang đi trên tuyến đường liên thôn Nhơn Hòa - Bình Sơn thì bị Công an xã Đá Bạc thấy 03 đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, B, H và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vừa nêu trên.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số: 149/HĐĐG ngày 28/9/2018, của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Đức kết luận: 08 trái bưởi da xanh với tổng trọng lượng 14,8kg có trị giá 518.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 18-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố Nguyễn Thanh B về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Thanh B về tội "Trộm cắp tài sản" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xử phạt B mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù. Theo đại diện Viện Kiểm sát phần dân sự thì ông Hi đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên không xem xét. Về vật chứng: Xe mô tô biển số 72F1-0125 (SK: LF11030003416; SM: HD-30003136) thì cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo B xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo, bị cáo Nguyễn Thanh B thừa nhận thực hiện hành vi như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 10/9/2018, tại rẫy của anh Võ Văn Hi ở ấp S, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Nguyễn Thanh B (đã có tiền án), Nguyễn Hữu T và Nguyễn Mỹ H đã có hành vi lén lút trộm cắp được 08 trái bưởi da xanh với tổng trọng lượng 14,8kg có trị giá 518.000 đồng.

[3] Hành vi mà bị cáo B thực hiện phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng của vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Giá trị tài sản B chiếm đoạt dưới 2.000.000đ nhưng B có tiền án về tội Trộm cắp tài sản do đó quan điểm luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức kết luận hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ.

Như vậy đã đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh B phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Nguyễn Thanh B là một công dân đã trưởng thành phải sống đúng theo quy định của pháp luật nhưng vì tham lam tư lợi, coi thường pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến tài sản của bị hại mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải xử phạt bị cáo nghiêm, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu giáo dục, phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo để quyết định cho bị cáo một hình phạt phù hợp.

[5] Trước đây bị cáo đã từng bị Tòa án xét xử, sau này bị cáo tiếp tục bị Tòa án xét xử và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học tu sửa mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản; Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn và đã thu hồi trả lại cho bị hại; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Cha bị cáo là người có công với nước được tặng thưởng Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy.

Như vậy cần áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt đối với B.

Đối với Nguyễn Hữu T đã 02 lần bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng đã được xóa án tích; Đối tượng Nguyễn Mỹ H chưa có tiền án, tiền sự. Do tài sản trộm cắp ngày 10/9/2018 có giá trị dưới 2.000.000 đồng nên hành vi của Nguyễn Hữu T và Nguyễn Mỹ H không đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngày 12/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1382/QĐ đối với Nguyễn Hữu T với số tiền là 1.500.000 đồng và Quyết định số 1383/QĐ đối với Nguyễn Mỹ H với số tiền là 750.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 15 của Nghị định số 167/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

Đối với ông Nguyễn Ngọc N có nhận 01 trái bưởi do nhóm của B cho, ông N không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên không xử lý gì đối với ông N là phù hợp.

[6] **Về vật chứng của vụ án:**

08 trái bưởi thì đã trả lại cho ông Hi.

Xe mô tô biển số 72F1-0125 (SK: LF11030003416; SM: HD-30003136) là do bà Lê Thị Phương N (sinh năm: 1993 - là vợ của bị cáo Nguyễn Thanh B) mua qua Facebook của một người không rõ nhân thân, lai lịch với giá 500.000 đồng vào năm 2017 (xe không có giấy tờ). Hiện không xác định được chủ sở hữu, xe không có giấy đăng ký, không rõ nguồn gốc xuất xứ do đó tịch thu sung quỹ nhà nước xe này. Hiện vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý.

[7] **Về trách nhiệm dân sự**: Ông Hi đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[8] **Về án phí:** Bị cáo B nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B (tên gọi khác Q) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s, x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Thanh B 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước xe mô tô biển số 72F1-0125 (SK: LF11030003416; SM: HD-30003136). Hiện vật chứng đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/12/2018.

Án phí: Bị cáo B nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (22-01-2019) bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đối với Hi, ông T, ông H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn này tính từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BR - VT;
- Phòng PV 06 (CA tỉnh BR - VT);
- Phòng PC 10 (CA tỉnh BR - VT);
- Sở tư pháp tỉnh BR - VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- CA huyện Châu Đức;
- THADS huyện Châu Đức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Hữu Loan